

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ			

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong thực hiện thủ tục đăng ký thường trú tại Công an cấp xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đăng ký thường trú quy định tại Luật Cư trú.

- Cán bộ, chiến sĩ Công an cấp xã thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: CSDLQG về DC

- Thủ tục hành chính: TTHC

- Công an xã, phường, thị trấn: Công an cấp xã

- Cán bộ, chiến sĩ Công an xã, phường: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. - Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú, Luật Căn cước. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 116/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	an Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. - Thông tư số 53/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023; Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023; Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước. - Thông tư số 54/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú. - Thông tư số 119/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú. - Thông tư số 190/2021/TT-BQP ngày 31/12/2021 của Bộ Quốc phòng quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú trong Bộ Quốc phòng. - Thông tư số 75/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú. - Quyết định số 5952/QĐ-CAT ngày 20/8/2026 của Giám đốc Công an tỉnh về công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định chung của Bộ Công an.		
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC		
	Người thực hiện thủ tục đã được thu thập, cập nhật thông tin công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	<i>Đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở</i>		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	<i>hữu của mình:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin về cư trú; - Thông tin chứng minh về chỗ ở hợp pháp được khai thác trong căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử qua Ứng dụng định danh quốc gia hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Kho quản lý dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác. Trường hợp không khai thác được thông tin thì công dân xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ.	x	x
	<i>Đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp không thuộc quyền sở hữu của mình đối với những trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Thông tin chứng minh quan hệ nhân thân với chủ hộ, thành viên hộ gia đình được khai thác trong căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử qua Ứng dụng định danh quốc gia hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Kho quản lý dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	x	x

khác. Trường hợp không khai thác được thông tin thì công dân xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh quan hệ nhân thân với chủ hộ, thành viên hộ gia đình theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Nghị định 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ.		
<i>Đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ, hồ sơ gồm:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Hợp đồng, văn bản về việc cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật. - Thông tin chứng minh đủ diện tích nhà ở để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ được khai thác trong căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử qua Ứng dụng định danh quốc gia hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Kho quản lý dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác. Trường hợp không khai thác được thông tin thì công dân xuất trình giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 154/2024/NĐ-CP, trong đó có thể hiện diện tích nhà ở hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về điều kiện diện tích bình quân bảo đảm theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP.	X	X X

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	<i>Đăng ký thường trú tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo có công trình phụ trợ là nhà ở:</i> * Trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 4 Điều 20 Luật Cư trú đăng ký thường trú tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo có công trình phụ trợ là nhà ở, hồ sơ gồm: - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Giấy tờ, tài liệu chứng minh là nhà tu hành, chức sắc, chức việc hoặc người khác hoạt động tôn giáo và được hoạt động tại cơ sở tôn giáo đó theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với người quy định tại điểm a khoản 4 Điều 20 Luật Cư trú; giấy tờ, tài liệu chứng minh là người đại diện cơ sở tín ngưỡng đối với người quy định tại điểm b khoản 4 Điều 20 Luật Cư trú. - Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc trong cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo có công trình phụ trợ là nhà ở.	X	X
	* Trường hợp quy định tại điểm d khoản 4 Điều 20 Luật Cư trú đăng ký thường trú tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo có công trình phụ trợ là nhà ở, hồ sơ gồm: - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc người đăng ký thường trú thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Cư trú và việc trong cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo có công trình phụ trợ là nhà ở.		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	<i>Người được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp được đăng ký thường trú tại cơ sở trợ giúp xã hội hoặc được đăng ký thường trú vào hộ gia đình nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp, hồ sơ gồm:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Văn bản đề nghị của người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội đối với người được cơ sở trợ giúp xã hội nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp. - Giấy tờ, tài liệu xác nhận về việc chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp.	X	
	<i>Người sinh sống, người làm nghề lưu động trên phương tiện được đăng ký thường trú tại phương tiện, hồ sơ gồm:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) hoặc Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống (mẫu CT02 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện và giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện hoặc văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc sử dụng phương tiện đó vào mục đích để ở đối với phương tiện không thuộc đối tượng phải đăng ký, đăng kiểm (nội dung xác nhận tại mục 2 của Ủy ban nhân dân cấp xã tại Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP).	X	X

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	- Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về địa điểm phương tiện đăng ký đậu, đỗ thường xuyên trong trường hợp phương tiện không phải đăng ký hoặc nơi đăng ký phương tiện không trùng với nơi thường xuyên đậu, đỗ (nội dung xác nhận tại mục 1 của Ủy ban nhân dân cấp xã tại Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP).	X	
	<i>Đăng ký thường trú tại nơi đơn vị đóng quân trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân (đơn vị đóng quân, nhà ở công vụ), hồ sơ gồm:</i> - Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA). - Đối với Công an nhân dân: Giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp ghi rõ nội dung để làm thủ tục đăng ký thường trú và đơn vị có chỗ ở cho cán bộ, chiến sĩ (ký tên, đóng dấu). - Đối với Quân đội nhân dân: Giấy giới thiệu đăng ký thường trú của cơ quan, đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên (ký tên, đóng dấu). *Lưu ý: - Không yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh đối với trường hợp trẻ em mới sinh đăng ký thường trú lần đầu. - Trường hợp người chưa thành niên đăng ký thường trú tại nơi thường trú của cha, mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thì cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thực hiện kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai thay đổi thông tin cư trú. Trường hợp người chưa thành niên đăng ký thường trú, tại nơi thường trú không phải là nơi thường trú của cha, mẹ hoặc người giám hộ thì cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thực hiện kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai	X X X	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

thay đổi thông tin cư trú. Trường hợp người chưa thành niên được Tòa án quyết định giao cho cha hoặc mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng thì người được giao chăm sóc, nuôi dưỡng kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai thay đổi thông tin cư trú. - Trong thời hạn tối đa 60 ngày, kể từ ngày người chưa thành niên được đăng ký khai sinh thì cha hoặc mẹ hoặc chủ hộ hoặc người giám hộ có trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, khai báo thông tin về cư trú cho người chưa thành niên. Trường hợp cha, mẹ, người giám hộ của người dưới 6 tuổi có nơi thường trú nhưng không phải nơi đang thực tế sinh sống thì người dưới 6 tuổi được đăng ký thường trú tại nơi thường trú của cha, mẹ hoặc người giám hộ. - Trường hợp cha, mẹ của người chưa thành niên không có cả nơi thường trú, nơi tạm trú thì thực hiện khai báo thông tin về cư trú cho người chưa thành niên theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024. - Trường hợp đăng ký thường trú cho người dưới 6 tuổi tại nơi thường trú của cha, mẹ, người giám hộ theo quy định khoản 2 Điều 7 Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 thì Công an cấp xã không phải thực hiện kiểm tra, xác minh điều kiện đăng ký thường trú. - Trường hợp người cao tuổi, người chưa thành niên đã có thông tin về ngày, tháng, năm sinh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không yêu cầu xuất trình giấy tờ chứng minh. - Trường hợp công dân đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở hữu của mình mà chỗ ở hợp pháp đó có nhiều hơn một chủ sở hữu thì không cần có ý kiến đồng ý của những người đồng sở hữu. - Trường hợp đăng ký thường trú theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú mà chỗ ở hợp pháp có nhiều hơn một chủ sở hữu thì chỉ cần ý kiến đồng ý của		
--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VINH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

ít nhất một chủ sở hữu. - Trường hợp đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp của chủ sở hữu là người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người dưới 18 tuổi, người bị tuyên bố mất tích, người đã chết thì chỉ cần lấy ý kiến đồng ý của một trong những người đại diện hợp pháp, người thừa kế của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. - Người có mối quan hệ với chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú mà đăng ký thường trú vào chỗ ở chưa có hộ gia đình đăng ký thường trú và không thuộc trường hợp quy định tại Điều 23 Luật Cư trú hoặc người đăng ký thường trú có mối quan hệ với chủ hộ, thành viên hộ gia đình theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú mà nơi thường trú của chủ hộ, thành viên hộ gia đình đó là chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ thì hồ sơ đăng ký thường trú thực hiện theo khoản 2 Điều 21 Luật Cư trú. - Người đăng ký thường trú theo điều kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú mà chỗ ở đăng ký thường trú là địa điểm quy định tại Điều 23 Luật Cư trú thì hồ sơ đăng ký thường trú không cần phải có ý kiến đồng ý của chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp đó trong trường hợp không xác định được chủ sở hữu. - Trường hợp người đăng ký thường trú là người Việt Nam định cư ở nước ngoài còn quốc tịch Việt Nam thì trong hồ sơ đăng ký thường trú phải có hộ chiếu Việt Nam còn giá trị sử dụng; trường hợp không có hộ chiếu Việt Nam còn giá trị sử dụng thì phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh có quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam về quốc tịch và văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh của Bộ Công an. - Trường hợp người nước ngoài được nhập quốc tịch		
--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	Việt Nam khi đăng ký thường trú lần đầu phải có Quyết định của Chủ tịch nước về việc cho nhập quốc tịch Việt Nam. Người gốc Việt Nam được trở lại quốc tịch Việt Nam khi đăng ký thường trú lần đầu sau khi được cho trở lại quốc tịch Việt Nam phải có Quyết định của Chủ tịch nước về việc cho trở lại quốc tịch Việt Nam trừ trường hợp đã khai thác được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc tịch. - Sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân công an đã đăng ký thường trú tại đơn vị đóng quân mà chuyển đến chỗ ở hợp pháp mới ngoài đơn vị đóng quân và đủ điều kiện đăng ký thường trú, đề nghị đăng ký thường trú tại chỗ ở mới thì hồ sơ đăng ký thường trú phải kèm Giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp (ký tên và đóng dấu). - Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng đã đăng ký thường trú vào nhà ở công vụ, đơn vị đóng quân khi chuyển đăng ký thường trú ra chỗ ở hợp pháp ngoài nơi nhà ở công vụ, nơi đơn vị đóng quân thì hồ sơ đăng ký thường trú tại chỗ ở mới phải kèm theo Giấy giới thiệu đăng ký thường trú của đơn vị đang công tác (ký tên và đóng dấu).		
5.4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ hồ sơ.		
5.5	Thời hạn hoàn thành		
	- Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Công an cấp xã có trách nhiệm thẩm định, cập nhật thông tin về nơi thường trú mới của người đăng ký vào Cơ sở dữ liệu về cư trú và thông báo cho người đăng ký về việc đã cập nhật thông tin đăng ký thường trú; trường hợp từ chối đăng ký thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	- Trường hợp công dân nộp hồ sơ đăng ký thường trú và Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở hoặc Tờ khai xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú đến Công an cấp xã thì thời gian giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú. - Trường hợp công dân nộp hồ sơ đăng ký thường trú và đề nghị cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú đến Công an cấp xã thì thời gian giải quyết của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú.
5.6	Hình thức nộp hồ sơ - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công trực tuyến, Ứng dụng định danh quốc gia hoặc dịch vụ công trực tuyến khác theo quy định của pháp luật. - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Công an cấp xã (áp dụng đối với trường hợp công dân nộp Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở cùng với hồ sơ đăng ký thường trú).
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).
5.8	Lệ phí - Trường hợp công dân nộp hồ sơ trực tiếp thu 20.000 đồng/lần đăng ký; - Trường hợp công dân nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích thu 20.000 đồng/lần đăng ký; công dân gửi lệ phí kèm theo hồ sơ cho đơn vị bưu chính công ích chuyển đến Công an cấp xã theo quy định. - Trường hợp công dân nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến thu 10.000 đồng/lần đăng ký. - Trường hợp công dân thuộc diện được miễn phí theo quy định tại Điều 4

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	Thông tư số 75/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 71/2025/TT- BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính thì công dân phải xuất trình giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn trừ trường hợp thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành mà đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật	Cá nhân, tổ chức		
B2	Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đến Công an cấp xã	Cá nhân, tổ chức	Giờ hành chính	
B3	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện theo quy định tại Điều 20 Luật Cư trú thì cán bộ đăng ký tiếp nhận và cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu CT04 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) cho người đăng ký. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng chưa đủ hồ sơ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định của Luật Cư trú thì từ chối và cấp Phiếu thông báo	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	01 giờ	- Mẫu CT04 - Mẫu CT06

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	về việc giải quyết hồ sơ cư trú (Mẫu CT06 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA) cho người đăng ký. Đối với trường hợp công dân chưa có thông tin trong hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc có nhưng không trùng khớp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ thực hiện thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin công dân theo quy định. Thời gian thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin công dân không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký cư trú.			
B4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đề xuất Trưởng Công an cấp xã thực hiện xác minh theo quy định tại Điều 7 Thông tư 54/2025/TT-BCA và các quy định sau: - Đối với hồ sơ đăng ký thường trú có Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở (Mẫu số 01): Cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển Tờ khai đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Thời gian giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú; - Đối với hồ sơ đăng ký thường trú có Tờ khai xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú (Mẫu số 02): Cơ quan	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	Trong 03 ngày làm việc	Mẫu CT10

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đề nghị xác nhận đến ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp công dân nộp hồ sơ đề nghị xác nhận tới cơ quan đăng ký cư trú cùng hồ sơ đăng ký thường trú. Thời gian giải quyết của ủy ban nhân dân cấp xã không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú; - Đối với hồ sơ đăng ký thường trú có đề nghị cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú thì sau khi tiếp nhận hồ sơ, Công an cấp xã có trách nhiệm chuyển đề nghị cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố nơi công dân đề nghị đăng ký thường trú (kèm hồ sơ đề nghị đăng ký thường trú). Thời gian giải quyết của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú;			
B5	Căn cứ kết quả xác minh và kết quả giải quyết của các đơn vị có liên quan, thực hiện như sau: - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện đăng ký thường trú, cán bộ đăng ký lập, ký Phiếu đề xuất phê duyệt hồ sơ (mẫu CT12), ghi rõ nội dung: ngày, tháng, năm nhận hồ sơ, tài liệu có trong hồ sơ, yêu cầu giải	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	trong 01 ngày làm việc	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	quyết, ý kiến đề xuất gửi kèm tài liệu có trong hồ sơ báo cáo Thủ Trưởng Cơ quan đăng ký cư trú xét duyệt; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện đăng ký thường trú, cán bộ đăng ký thực hiện lập, ký Phiếu thông báo về việc giải quyết hồ sơ cư trú (mẫu CT06), nêu rõ lý do không đủ điều kiện đăng ký thường trú, gửi kèm tài liệu có trong hồ sơ báo cáo Thủ Trưởng Cơ quan đăng ký cư trú xét duyệt; - Trường hợp hồ sơ có vướng mắc, cán bộ đăng ký lập, ký Phiếu đề xuất phê duyệt hồ sơ, ghi rõ ý kiến đề xuất phương án giải quyết, gửi kèm tài liệu có trong hồ sơ đề xuất Thủ Trưởng Cơ quan đăng ký cư trú xét duyệt xem xét, quyết định.			
B6	Trưởng Công an cấp xã xem xét, phê duyệt hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện đăng ký thường trú thì cho ý kiến phê duyệt, ký Phiếu đề xuất phê duyệt hồ sơ để cập nhật kết quả giải quyết đăng ký thường trú vào Cơ sở dữ liệu về cư trú; - Trường hợp không đủ điều kiện đăng ký thường trú thì cho ý kiến, ký Phiếu thông báo về việc giải quyết hồ sơ cư trú (mẫu CT06) và chuyển lại cho cán bộ đăng ký để thông báo cho công dân theo quy	Trưởng Công an cấp xã	Trong 01 ngày làm việc	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

	định; - Trường hợp hồ sơ có vướng mắc thì cho ý kiến giải quyết vào Phiếu đề xuất phê duyệt hồ sơ. Trong trường hợp cần tiếp tục xác minh, hoàn thiện hồ sơ thì cho ý kiến yêu cầu cán bộ đăng ký thực hiện, không yêu cầu công dân phải bổ sung giấy tờ, tài liệu.			
B7	Cán bộ cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu về cư trú.	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	Trong 01 ngày làm việc	
B8	Cá nhân, tổ chức nộp lệ phí theo quy định	Cá nhân, tổ chức		
B9	Cán bộ đăng ký thực hiện gửi thông báo kết quả giải quyết đăng ký thường trú đến công dân dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, tin nhắn SMS, thông báo qua Ứng dụng định danh quốc gia.	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	Giờ hành chính	

Lưu ý: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.9.

- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Biểu mẫu
----	---------	--------------	----------

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CT
	Đăng ký thường trú	Ngày ban hành /7/2026

1	CT01	Tờ khai thay đổi thông tin cư trú	 Mẫu CT01.doc
2	CT02	Tờ khai thay đổi thông tin cư trú dùng cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam sinh sống	 Mẫu CT02.doc
3	CT04	Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu CT04.doc
4	CT06	Phiếu thông báo về việc giải quyết hồ sơ cư trú	 Mẫu CT06.doc
5	CT10	Phiếu xác minh thông tin về cư trú	 Mẫu CT10.doc
6	CT12	Phiếu đề xuất phê duyệt hồ sơ	 CT12.doc

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;
3	Sổ giao/nhận
4	Các hồ sơ khác có liên quan.
Hồ sơ được lưu tại Công an cấp xã theo quy định hiện hành.	